TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HSST
Ngày 12 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Thôn
2. Bà Lò Thị Thành

- Thư ký phiên toà:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn B** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1970; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái: Không; Con ông: Bùi Văn B (đã chết), con bà: Nguyễn Thị N; Bị cáo có vợ là Lê Thị Đ và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự : Không; Nhân thân: Năm 2013 đã bị đưa đi tập trung cai nghiện ma túy, thời gian 02 năm.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 07/11/2018 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19h40’ ngày 07/11/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an thị trấn Sông Mã làm nhiệm vụ tại tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S phát hiện bắt quả tang Bùi Văn B đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.Vật chứng thu giữ gồm 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng ngà nghi là Heroine, ngoài ra còn tạm giữ của B số tiền 30.000đ, 02 điện thoại di động.

Ngày 09/11/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, tiến hành cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: Cân tịnh số chất bột màu trắng ngà thu giữ của Bình có khối lượng 0,20 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu B.

Tại bản Kết luận giám định số 1144 ngày 13/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu trích để giám định ký hiệu B là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng là 0,20gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,20gam loại Heroine".

Quá trình điều tra Bùi Văn B khai nhận: Khoảng 14 giờ 00' ngày 07/11/2018, B đi bộ đến nhà Nguyễn Văn T tại bản H, xã N, huyện S để giúp T bốc cốt pha; Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, B mượn xe mô tô BKS 26C1 - 078.39 của T rồi điều khiển đến bản Co Mạ B, xã Huổi Một, huyện Sông Mã với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến bản Co Mạ B, B hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông tên là C 01 gói Heroine với giá 80.000đ, sau khi mua được Heroine, B trích ra một ít rồi sử dụng, số Heroine còn lại B gói lại rồi cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi về để trả xe cho T. Trên đường đi về, T gọi điện thoại bảo B mang đến nhà Đoàn Thế M tại bản T, xã N, huyện S để trả xe, đến nhà M trả xe cho T, B nhờ M điều khiển xe mô tô chở B đi về đến gần nhà ở tổ dân phố 10, thị trấn S thì B xuống xe rồi đi bộ về. Khi B đi đến gần cổng nhà thì bị Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an thị trấn Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSSM ngày 31tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Bùi Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 18 - 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số vật chứng liên quan ;Trả lại cho bị cáo số tiền và điện thoại.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 19^{h}40’ngày 07/11/2018, bắt quả tang Bùi Văn B có hành vi cất dấu một gói nilon có chứa chất bột màu trắng ngà, Bình khai nhận là Heroine;

- Vật chứng bị thu giữ gồm 01 gói chất bột màu trắng ngàn; Kết luận giám định số 1144 ngày 13/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận số ma túy đã thu của bị cáo, đã kết luận: “Mẫu trích để giám định ký hiệu B là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng là 0,20gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,20gam loại Heroine”.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/11/2018 Bùi Văn B đi đến bản Co Ma B, xã Huổi Một, huyện Sông Mã hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch 01 gói Heroine giá 80.000đ. Sau khi mua được ma túy B đã trích ra một ít và sử dụng, số ma túy còn lại B cất giấu vào trong túi quần với mục đích mang về sử dụng. Khi về đến khu vực tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S thì bị Tổ công tác Công an huyện và Công an xã Huổi Một phát hiện bắt quả tang. Số ma túy bị thu giữ có khối lượng 0,20gam, loại chất Heroine.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu hồng, 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Đối với hai chiếc điện thoại và số tiền 30.000đ do không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo B khai nhận tên là C đã bán ma túy cho B vào ngày 07/11/2018 tại khu vực bản Co Mạ B, xã Huổi Một, huyện Sông Mã. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T đã cho B mượn xe mô tô vào ngày 07/11/2018. Quá trình điều tra xác định T không biết B mượn xe đi với mục đích mua ma túy nên Cơ quan CSĐT không đề cập vấn đề xử lý là đảm bảo theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn B 18 (mười tám) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày 07/11/2018.

2- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) mảnh nilon màu hồng, 01(một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu (được đựng trong một phong bì còn nguyên niêm phong trên giấy dán niêm phong có dòng chữ " Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sông Mã, ngày 08/11/2018").

+ 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (được đựng trong phong bì mặt sau có ghi dòng chữ " Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La ").

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu CKTEL màu xanh, đen, số Imei 1: 354441054390297, số Imei 2: 354441054390305; 01 (một) điện thoại di động GAMMA màu xanh, đen, số Imei: 355622071523759 và số tiền 30.000đ (ba mươi ngàn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2019 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 12/3/2019./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn